

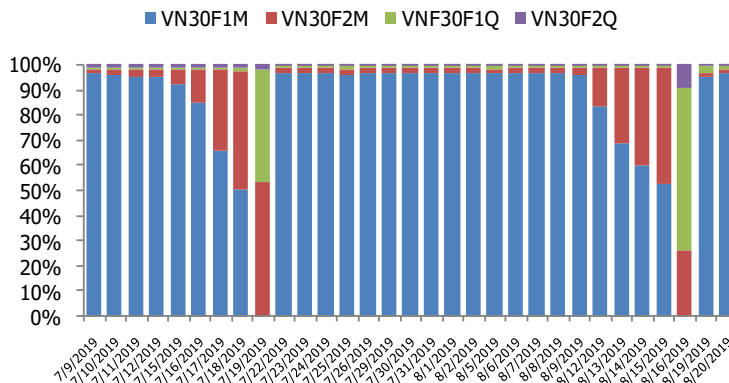
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	30	882.3	16.44
VN30F1910	17/10/2019	58	881.0	21.77
VN30F1912	19/12/2019	121	881.1	30.80
VN30F2003	19/03/2020	212	879.1	46.14

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trong nước tiếp tục có phiên tăng thứ 5 liên tiếp, thanh khoản tuy chỉ tăng nhẹ nhưng độ rộng thị trường khá tích cực nhờ dòng tiền dịch chuyển sang nhóm midcap và smallcap. Đóng cửa, VN-Index tăng 3,64 điểm (+0,37%) lên 984,67 điểm; HNX-Index tăng 0,38% lên 102,98 điểm. Độ rộng thị trường ở mức tích cực, toàn thị trường ghi nhận 327 mã tăng/294 mã giảm, ở rổ VN30 cũng có 15 mã tăng/11 mã giảm. Thanh khoản toàn thị trường tăng nhẹ với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.400 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 93 tỷ đồng, trong đó lực bán tập trung vào VJC (97,21 tỷ đồng), HPG (41,3 tỷ đồng), VCB (16,7 tỷ đồng)...
- Diễn biến trên thị trường phái sinh không có nhiều điểm nhấn trong phiên hôm nay. Xu hướng giằng co phức tạp của VN30-Index đã khiến hoạt động giao dịch trong phiên gặp nhiều khó khăn. Biên độ dao động của VN30F1909 đạt 2-3 điểm trong phần lớn thời gian giao dịch cũng là một nhân tố khiến hoạt động trading trong phiên không có nhiều sự hấp dẫn. Thanh khoản phiên hôm nay chỉ đạt 66.650 hợp đồng giảm 20,28% so với phiên đầu tuần, khối ngoại giao dịch khá cân bằng khi mua 374 hợp đồng và bán 404 hợp đồng. Thị trường vẫn đang phân hóa khá mạnh do đó khả năng sẽ khó có thể tăng mạnh được, chúng tôi cho rằng khả năng thị trường có thể sẽ tiếp tục giao động giằng co quanh vùng kháng cự hiện tại trong vài phiên tới.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 20/08/2019 và đang có cơ hội test kháng cự mạnh là vùng hội tụ của Fibó 50% và đỉnh cũ tháng 5. Tuy vậy, nếu thanh khoản không được cải thiện và khối ngoại vẫn duy trì chuỗi bán ròng thì kịch bản khả quan chỉ số sẽ dao động xung quanh ngưỡng hỗ trợ MA200 ngày ở khu vực 888 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Với mức basis hiện tại chiến lược vẫn là canh Long tại các vùng hỗ trợ của chỉ số (Chart 5m và 15m cho tín hiệu Long ngắn hạn, tuy nhiên chart 1h và chart Day tiếp tục Sideway trong biên hẹp). Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 880-876-872 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 887-891-895 điểm.

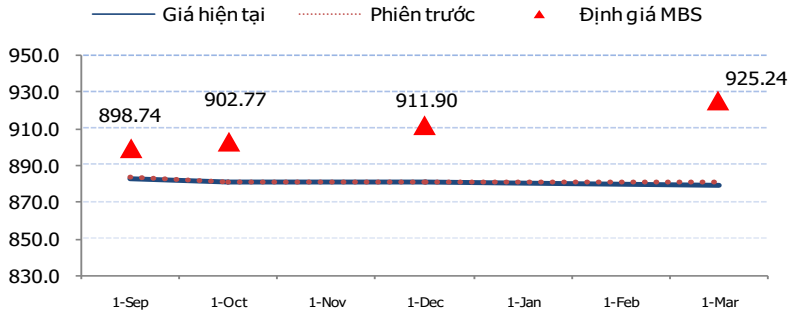
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chỉ số VN30F1909 vẫn đang dao động khó lường trong khung 870-890 điểm, do đó hoạt động nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

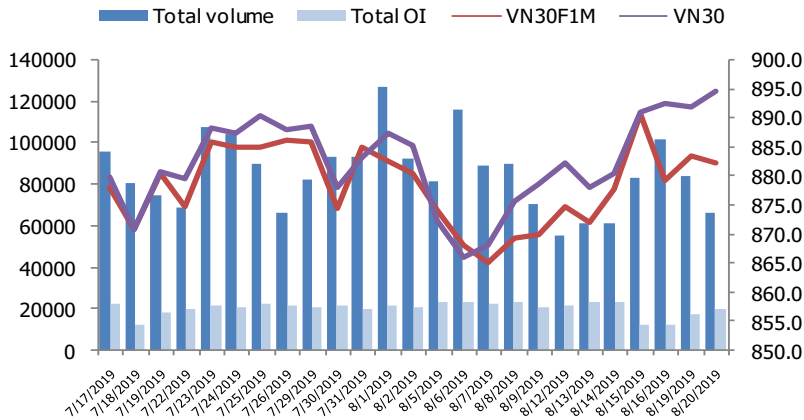
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	882.3	-0.14	66,158	- 20.52	19257	0.12
VN30F1910	881.0	-0.01	205	- 12.02	216	0.29
VN30F1912	881.1	0.02	65	- 32.99	366	-0.06
VN30F2003	879.1	-0.22	10	- 72.97	61	-0.03
Tổng			66,438	- 20.53	19,900	0.11

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- HDTL tháng 9 quay đầu giảm 0,14% trong phiên hôm nay để lùi xuống 882,30 điểm, basis được nới rộng lên mức -10,14 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 881,00 điểm (-0,01%); 881,10 điểm (+0,02%) và 879,10 điểm (-0,22%). Theo đó basis các hợp đồng này là -11,44 điểm; -11,34 điểm và -13,34 điểm.
- Thanh khoản phiên này giảm hơn 20% đạt tổng 66.438 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 9 là 66.158 hợp đồng (-20,5%). Giá trị giao dịch chỉ đạt 5.883,07 tỷ đồng, thấp hơn phiên trước 21%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 898,74 điểm (cao hơn 16,44 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 902,77 điểm (+21,77 điểm), VN30F1912 là 911,90 điểm (+30,80 điểm) và VN30F2003 là 925,24 điểm (+46,14 điểm).

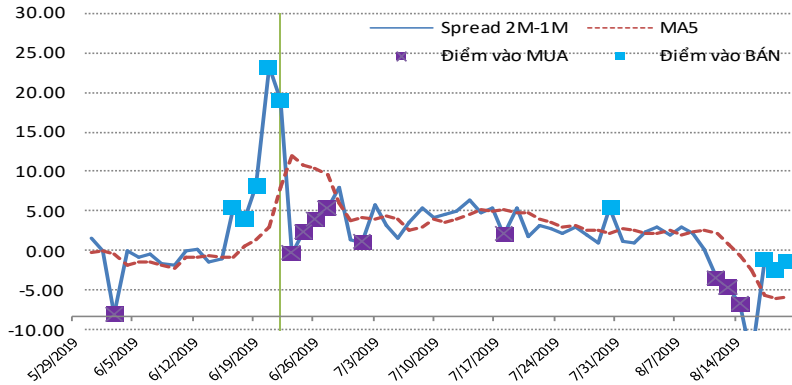
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



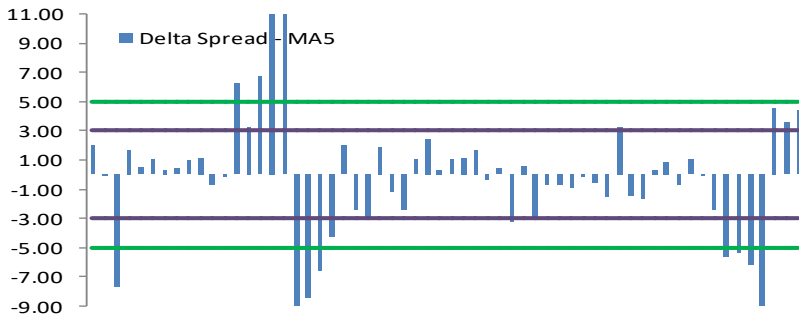
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.30	-2.40	1.10	-5.92	4.62
VN30F1Q - VN30F1M	-1.20	-2.60	1.40	-7.18	5.98
VN30F1Q - VN30F2M	0.10	-0.20	0.30	-1.26	1.36
VN30F2Q - VN30F1M	-3.20	-2.50	-0.70	-4.76	1.56
VN30F2Q - VN30F2M	-1.90	-0.10	-1.80	1.16	-3.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.00	0.10	-2.10	2.42	-4.42

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



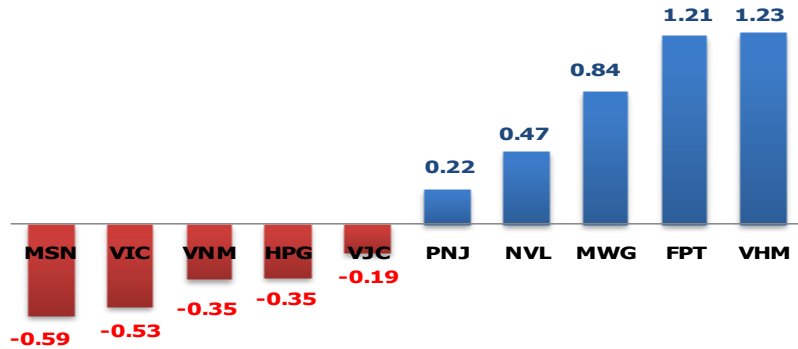
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến những diễn biến giằng co của các hợp đồng tương lai trong biên độ rất hẹp chỉ từ 2 đến 3 điểm, khiến cả 4 hợp đồng đóng cửa ở mức giá thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước. Do đó, chênh lệch giá các hợp đồng cũng chỉ ghi nhận những thay đổi nhẹ. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) giảm 1,1 điểm xuống -1,3 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tăng nhẹ 0,3 điểm lên mức 0,1 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch nhau 2 điểm.
- Hiện tại 4 hợp đồng tương lai hiện đều thấp hơn từ 12 đến 15 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, do đó nhà đầu tư có thể tiếp tục kỳ vọng về khả năng hiệu chỉnh basis trong các phiên giao dịch tới. Tuy nhiên, hoạt động hiệu chỉnh basis này có khả năng cao sẽ không ảnh hưởng tới diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai bởi trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

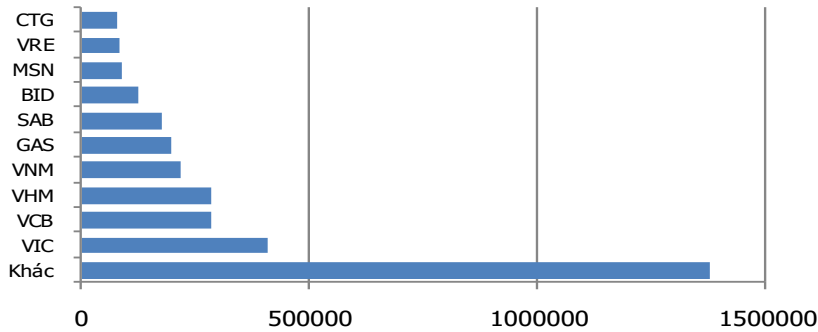
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



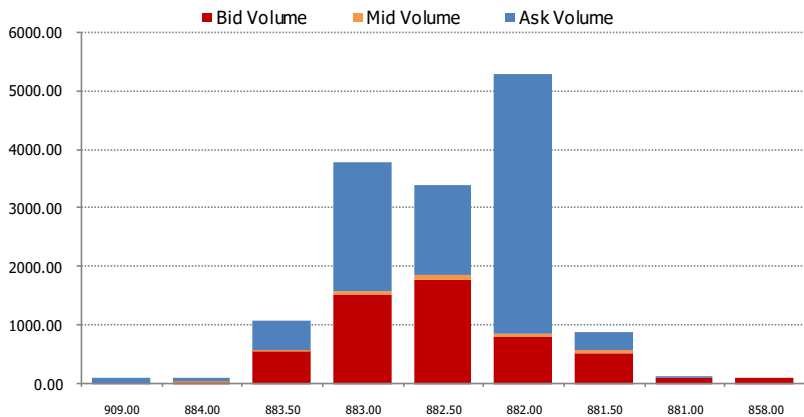
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra với sự phân hóa khá mạnh khi dòng tiền đang tập trung vào nhóm bất động sản, cũng như các cổ phiếu khu công nghiệp. Trong khi đó, nhóm Bluechips giao dịch khá phân hóa. Phía tăng điểm có VHM, FPT, MWG, NVL, PNJ, GMD, VRE,... Ngược lại, MSN, VIC, VNM, HPG, VJC,... đã kim hãm đà bứt phá của thị trường. Các nhóm cổ phiếu khác như chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, dệt may... nhìn chung không có biến động đáng chú ý, chủ yếu dao động quanh tham chiếu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,67 điểm (+0,30%) lên 894,45 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 41,24 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.511 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 93 tỷ đồng, trong đó lực bán tập trung vào VJC (97,21 tỷ đồng), HPG (41,3 tỷ đồng), VCB (16,7 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, các mã được mua ròng nhiều như VNM (81,80 tỷ đồng), PLX (17,69 tỷ đồng), VHM (15,18 tỷ đồng), VRC (12,11 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	984.67	0.37	16.62	10.32
Dow Jones	25,962.44	- 0.66	17.25	11.30
S&P 500	2,900.51	- 0.79	18.99	15.70
Nikkei 225	20,558.13	- 0.58	14.60	2.71
Shanghai	2,872.84	- 0.25	13.85	15.19
DAX	11,651.18	- 0.55	19.35	10.34
Vàng	1,505.16	- 0.14	-	17.36
Dầu WTI	56.24	0.20	-	23.85

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 19/08/2019			
[EU] CPI T.7 (Final)	1.1%	1.1%	1.0%
[EU] Core CPI T.7 (Final)	0.9%	0.9%	0.9%
Thứ Năm – 22/08/2019			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	52.6	52.5	
[EU] PMI Công nghiệp Pháp T.8 (Flash)	49.7	49.5	
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.8 (Flash)	54.5	54.1	
[EU] PMI Công nghiệp Đức T.8 (Flash)	43.2	43.1	
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	53.2	53.0	
[EU] PMI Công nghiệp T.8 (Flash)	46.5	46.3	
[Mỹ] Họp FOMC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Dow Jones chứng kiến phiên giảm điểm đầu tiên trong 4 phiên vào ngày thứ Ba (20/08), xóa bớt một phần đà tăng mạnh từ phiên trước đó khi nỗi lo suy thoái kéo dài. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones rớt 173.35 điểm (tương đương 0.7%) xuống 25,962.44 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0.8% còn 2,900.51 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.7% xuống 7,948.56 điểm. Các chỉ số chính đều rơi xuống đáy trong phiên ở những phút cuối của phiên giao dịch khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ cũng suy yếu. 11 lĩnh vực trong S&P 500 đều giảm điểm, trong đó lĩnh vực tài chính giảm 1,4%. S&P 500 hiện thấp hơn 4,1% so với đỉnh lịch sử đạt hồi tháng 7. Nhà đầu tư cho biết họ đang chờ bài phát biểu của chủ tịch Fed Jerome Powell vào ngày 23/8 tại hội nghị chính sách ở Jackson Hole, bang Wyoming, để có thêm gợi ý về lộ trình chính sách tiền tệ và lãi suất. Fed ngày 21/8 công bố biên bản cuộc họp chính sách ngày 30 – 31/7.
- Dầu thô Brent đóng cửa phiên 20/8 tăng 29 US cent hay 0,5% lên 60,03 USD/thùng, trong khi dầu WTI tăng 13 US cent lên 56,34 USD/thùng. Giá dầu WTI đã quay trở lại giảm sau phiên giao dịch khi Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết ông chưa sẵn sàng thực hiện một thỏa thuận thương mại với Trung Quốc. Giá vàng bật tăng trở lại trên ngưỡng 1.500 USD/ounce do lợi suất trái phiếu Mỹ giảm bởi gia tăng dự đoán chính sách nới lỏng tiền tệ hơn nữa để giải quyết lo ngại về suy giảm toàn cầu.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về phía bên mua khi cả rổ có 15 mã tăng, 11 mã giảm và 04 mã đứng giá. Dẫn đầu về đà tăng trong rổ này là VHM và FPT ở mức tăng hơn 2,95%. Trong đó, với mức tăng 2,97%, VHM đóng góp 1,26 điểm cho chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, đường giá nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục được duy trì. Ngưỡng kháng cự mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 90.000 đồng (nơi hội tụ ngưỡng Fibonaci 38.2% và đỉnh ngắn hạn đầu tháng 8 vừa qua).



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.81	124,400	-0.40	0.64%	98.07	-0.35	22.76	7.64
TCB	Banks	7.63	21,550	0.00	1.64%	28.88	0.00	8.56	1.34
VIC	Real Estate Investment & Services	7.96	121,000	-0.74	1.24%	25.16	-0.53	92.86	6.83
MSN	Financial Services	5.55	76,200	-1.17	1.32%	19.75	-0.59	23.07	2.85
HPG	General Industrials	5.91	22,900	-0.65	2.42%	110.01	-0.35	7.75	1.50
VPB	Banks	5.22	19,500	0.26	0.77%	15.84	0.12	6.52	1.25
VJC	Travel & Leisure	5.48	130,000	-0.38	0.77%	127.34	-0.19	13.20	5.02
VHM	Real Estate Investment & Services	4.76	86,700	2.97	3.09%	55.07	1.23	19.25	6.72
MBB	Banks	4.37	22,150	0.45	1.36%	60.22	0.18	6.89	1.39
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.38	120,000	1.78	1.69%	64.25	0.84	16.76	5.31
SAB	Beverages	3.04	276,500	0.00	1.24%	6.01	0.00	42.68	10.98
VCB	Banks	3.55	76,900	0.13	1.43%	34.96	0.04	16.26	3.74
STB	Banks	2.75	10,300	0.49	0.98%	12.68	0.12	8.55	0.73
HDB	Banks	2.81	26,300	-0.19	1.15%	26.12	-0.05	9.08	1.65
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.56	54,000	3.05	3.05%	121.45	1.21	12.42	2.75
NVL	Real Estate Investment & Services	3.65	63,000	1.45	5.34%	24.76	0.47	17.09	2.98
EIB	Banks	2.83	17,400	0.00	3.53%	0.43	0.00	43.07	1.40
VRE	General Retailers	2.45	35,600	0.85	2.14%	69.48	0.18	34.47	2.91
PNJ	General Retailers	2.38	85,800	1.06	2.38%	72.37	0.22	18.15	4.67
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	103,000	1.18	0.98%	32.43	0.16	16.98	4.42
SSI	Financial Services	1.05	22,100	-0.45	1.59%	28.59	-0.04	11.07	1.19
CTG	Banks	0.96	20,600	0.49	0.98%	44.96	0.04	14.02	1.07
GMD	Industrial Transportation	1.21	29,000	1.75	3.02%	30.85	0.19	12.91	1.44
REE	Industrial Engineering	0.98	37,000	-1.33	1.36%	48.42	-0.12	7.03	1.20
ROS	Construction & Materials	0.68	25,600	-0.39	2.80%	284.34	-0.02	71.31	2.45
CTD	Construction & Materials	0.67	101,700	-1.26	1.28%	4.97	-0.08	7.55	0.97
SBT	Food Producers	0.66	16,200	0.62	1.89%	18.91	0.04	21.55	1.38
BID	Banks	0.98	36,800	0.27	1.09%	29.35	0.02	17.12	2.35
DPM	Chemicals	0.34	13,750	0.00	1.46%	5.41	0.00	16.13	0.70
BVH	Financial Services	0.84	77,000	-0.90	1.83%	9.92	-0.07	47.46	3.55

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn